



LG

Life's Good

Máy Giặt

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Để tránh các hỏng hóc đáng tiếc khi sử dụng máy giặt, đề nghị quý khách hỏi kỹ nhân viên lắp đặt máy về các vấn đề sau:

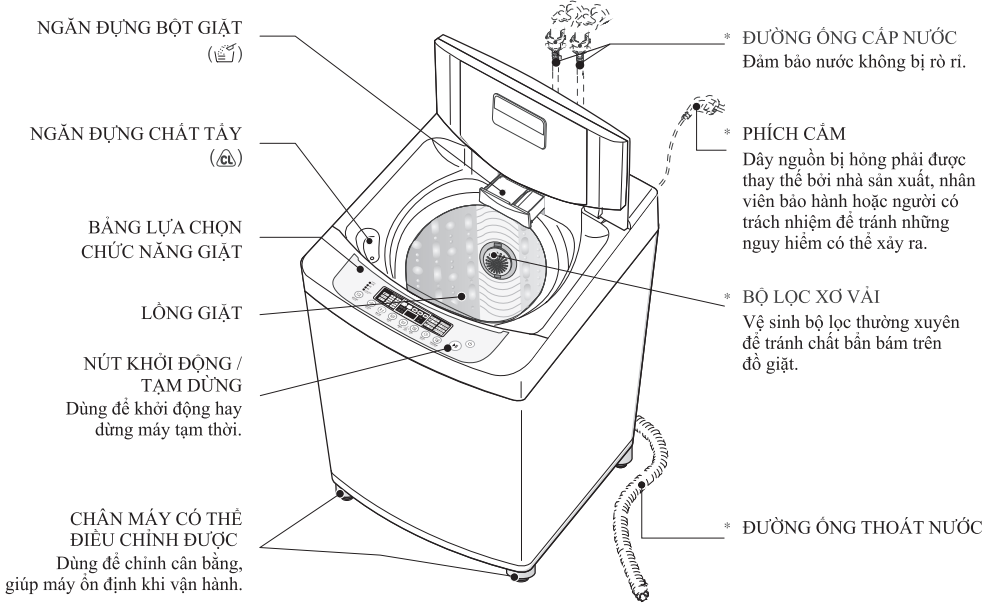
- ♦ Phương pháp làm vệ sinh lưới lọc của van cấp nước.
- ♦ Phương pháp làm vệ sinh túi lọc xơ vải.
- ♦ Phương pháp cân bằng máy.
- ♦ Các cảnh báo của máy và phương pháp xử lý.

NỘI DUNG CHÍNH

| | |
|---|-------------|
| 1. Giới thiệu sản phẩm ----- | Trang 4 |
| - Các bộ phận | |
| - Phụ kiện | |
| 2. Cảnh báo chú ý ----- | Trang 5 |
| - Cảnh báo chú ý khi lắp đặt | |
| - Cảnh báo chú ý khi sử dụng | |
| 3. Hướng dẫn lắp đặt ----- | Trang 6~9 |
| - Hướng dẫn lắp đặt máy ----- | Trang 6 |
| - Hướng dẫn lắp ống cấp nước ----- | Trang 7 |
| - Hướng dẫn lắp ống thoát nước ----- | Trang 8 |
| - Hướng dẫn nối đất cho thiết bị ----- | Trang 9 |
| 4. Hướng dẫn sử dụng ----- | Trang 10~17 |
| - Hướng dẫn sử dụng ----- | Trang 10~11 |
| - Trình tự tiến hành các chương trình giặt chính ----- | Trang 12 |
| - Các tùy chọn khác ----- | Trang 13 |
| - Chức năng giặt ngâm và chương trình giặt ưa thích ----- | Trang 14 |
| - Chương trình giặt ban đêm và vệ sinh lồng giặt ----- | Trang 15 |
| - Chức năng hẹn giờ và bật còi báo hiệu ----- | Trang 16 |
| - Chức năng hong khô và chức năng khóa bàn phím ----- | Trang 17 |
| 5. Bảo dưỡng máy giặt ----- | Trang 18 |
| 6. Sự cố và cách giải quyết ----- | Trang 19 |

GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

Các bộ phận

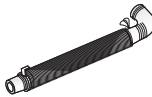


Phụ kiện

Ống cấp nước



Đường ống thoát nước



Tấm chống chuột (Tùy chọn)



Chú ý

* Các chi tiết có thể khác nhau tùy theo từng mô đun.

CẢNH BÁO CHÚ Ý

⚠ CHÚ Ý

1. Đây là loại máy giặt gia dụng, với đồ giặt có diện tích rộng như chăn, màn... sẽ có hiệu quả giặt không cao.
2. Để tăng hiệu quả giặt và tránh đồ giặt có thể lọt qua miệng lồng giặt gây kẹt, không nên cho quần áo vượt quá miệng lồng giặt, các đồ giặt nhỏ như quần áo lót, tất, găng tay nên cho xuống dưới cùng hoặc cho vào túi giặt.



CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI LẮP ĐẶT



Không để máy chịu ảnh hưởng trực tiếp của thời tiết



Không để máy ở nơi ẩm ướt



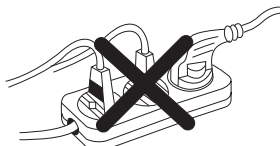
Không để máy gần nguồn nhiệt



CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG



Tình trạng tiếp xúc của phích cắm với ổ cắm tốt, không lỏng lẻo



Không cắm nhiều phích cắm trên cùng một ổ



Nên ngắt nguồn điện khi máy giặt không sử dụng



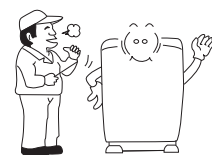
CẢNH BÁO CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG



Không để máy tiếp xúc với các dung môi hiđrô cacbon, các chất dễ cháy nổ



Không đổ nước nóng hơn 70°C vào máy giặt



Khi máy giặt gặp sự cố, nó sẽ thông báo trên bảng điều khiển



Biểu tượng cảnh báo chú ý.



Biểu tượng đề nghị tham khảo thêm.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Trước khi lắp đặt, các bạn hãy xem kỹ các hướng dẫn trong quyển sách này.



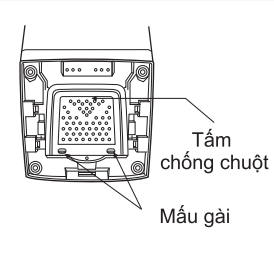
Máy giặt
Washing Machine



Trước tiên, bạn hãy tháo bỏ đế xốp & tấm nhựa lót của máy.



Gài tấm chống chuột vào rãnh dưới gầm máy từ phía sau.



Tấm chống chuột
Mấu gài

Các mấu gài ăn khớp hoàn toàn

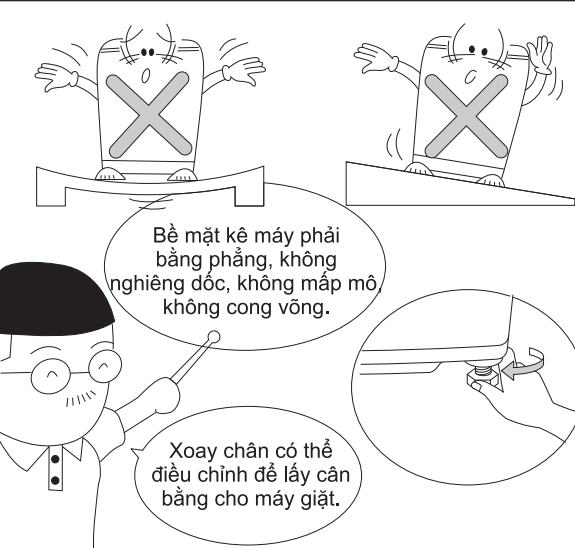


Lắp giá kê máy theo hướng dẫn (nếu có)



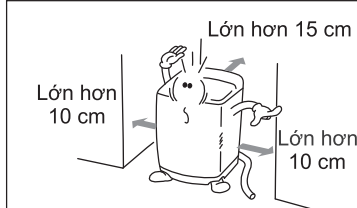
Giá kê giúp máy giặt ổn định hơn trong quá trình vận hành.

Đặt máy giặt lên trên giá kê (nếu có).



Bề mặt kê máy phải bằng phẳng, không nghiêng dốc, không mấp mô, không cong vồng.

Xoay chân có thể điều chỉnh để lấy cân bằng cho máy giặt.



Lớn hơn 15 cm
Lớn hơn 10 cm
Lớn hơn 10 cm

Nếu điều kiện cho phép, nên kê mặt sau máy cách tường 1 khoảng đủ lớn để dễ dàng vệ sinh lưới lọc của van cấp nước theo định kỳ.

Máy nhìn từ trên xuống



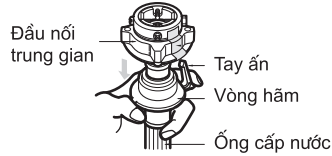
LẮP ỐNG CẤP NƯỚC

Loại thường

(Vòi nước không ren, đầu ống cấp nước không có ren)

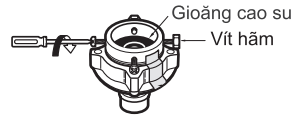
1 Tách đầu nối trung gian khỏi ống cấp nước vào.

Tách đầu nối trung gian khỏi ống cấp nước vào bằng cách kéo vòng hãm trong khi giữ tay ấn và kéo xuống như hình vẽ.



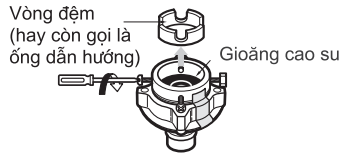
2 Nới lỏng các vít hãm để nối đầu nối vào vòi nước.

Nới lỏng ốc hãm của đầu nối để vòi nước có thể được định vị ở giữa.



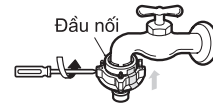
Chú ý

Nếu đường kính vòi quá lớn hay vòi hình vuông, nới lỏng 4 vít hãm và lấy vòng đệm ra.



3 Nối đầu nối với vòi nước.

Đẩy đầu nối lên trên cho tới khi gioăng cao su tiếp xúc chặt với vòi nước. Sau đó vặn chặt 4 vít.



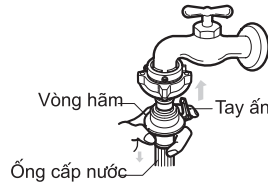
4 Lắp phần trên và phần giữa của đầu nối.

Tháo tem hướng dẫn giữa phần trên và phần chuyển tiếp của đầu nối. Vặn chặt đầu nối bằng cách giữ chặt phần trên và vặn phần đầu nối trung gian sang bên phải.



5 Nối ống cấp nước vào đầu nối.

Kéo vòng hãm của ống nước xuống phía dưới đồng thời lắp vào phần chuyển tiếp của đầu nối.



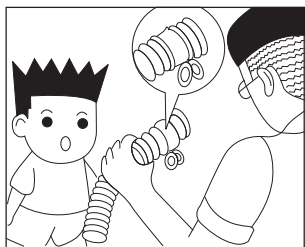
6 Kiểm tra rò rỉ nước.

Sau khi nối ống cấp nước, mở vòi để kiểm tra có rò rỉ nước hay không. Trong trường hợp rò nước, đóng vòi nước và làm lại từ bước 1. Nước có thể rò rỉ nếu bỏ bước 1.

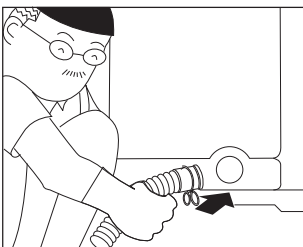


HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

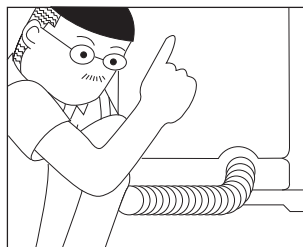
LẮP ỐNG THOÁT NƯỚC



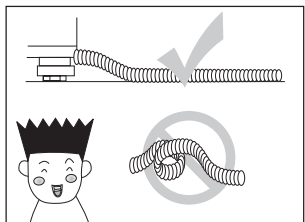
Đặt kẹp ống vào vị trí.



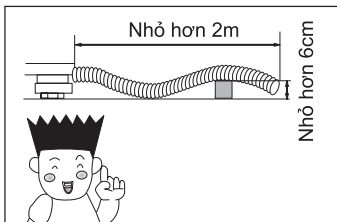
Đẩy nút ống vào vị trí cho đến khi ăn khớp hoàn toàn



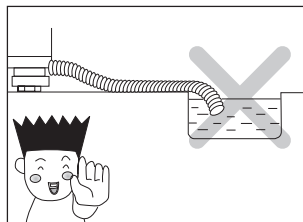
OK !



Không để ống nước thải bị gập xoắn lại.



Chiều dài và chiều cao của ống phải tuân theo quy định



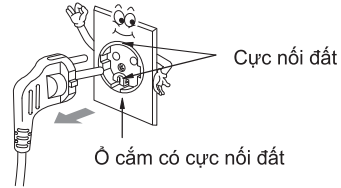
Không để đầu ống ngập trong nước.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

Vì lý do an toàn trong quá trình sử dụng, hãy nối đất cho thiết bị để tránh các nguy hiểm có thể xảy ra do dòng điện rò.

Phương pháp nối đất qua ổ cắm.

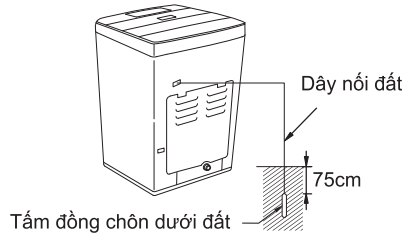
Nếu ổ cắm của nguồn điện có sẵn cực nối đất thì không cần thiết phải nối đất riêng.



Những phương pháp nối đất khác:

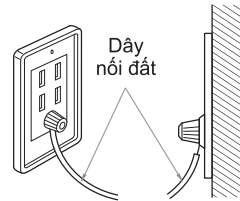
Chôn tẩm đồng

Nối dây nối đất với một tẩm đồng và chôn dưới mặt đất ít nhất 75cm.



Dùng dây nối đất

Nối dây đất với ổ cắm được thiết kế riêng để tiếp đất.



Sử dụng áp tô mát

Nếu không thể thực hiện được các phương pháp nối đất mô tả ở trên, thì việc lắp đặt áp tô mát cho thiết bị là cần thiết.



Chú ý

- Để tránh gây nổ, không nối dây đất vào đường ống khí đốt.
- Không nối dây đất với đường dây điện thoại hoặc hệ thống chống sét. Điều này rất nguy hiểm khi có bão.
- Dây nối đất không có hiệu quả khi được nối với các vật bằng nhựa.
- Phải nối đất khi sử dụng ổ cắm phụ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Hiện thị điều kiện giặt

- Chỉ hoạt động trong chương trình giặt **Tự động** do vậy khi nhấn nút chọn **Chế độ** khác hay **Mức nước** khác máy sẽ không tiếp tục cảm nhận điều kiện giặt nữa.
- Đèn LED sẽ sáng trong quá trình cảm biến cảm nhận. Sau đó tùy thuộc vào tình trạng giặt mà đèn sẽ phát sáng các màu như sau:
 - + Nếu điều kiện giặt (lượng bột giặt, nhiệt độ nước, chất lượng nước) tốt hơn mức tiêu chuẩn được thiết lập sẵn cho máy thì thời gian giặt sẽ được giảm đi và đèn LED sẽ chuyển sang màu đỏ.
 - + Nếu điều kiện giặt kém hơn mức tiêu chuẩn thì thời gian giặt sẽ phải tăng lên và đèn LED chuyển sang màu da cam.
 - + Nếu điều kiện giặt như tiêu chuẩn thì đèn LED bật xanh.

Màn hiển thị

- Hiện thị thời gian hẹn giờ.
- Hiện thị thời gian còn lại
- Hiện thị báo lỗi: Thông báo lỗi sẽ xuất hiện khi có lỗi xảy ra.
- Hiện thị Khóa bàn phím (CL)

*Chú ý: Chức năng I-SENSOR chỉ có tùy theo từng Model

Hong khô

- * Nút này dùng để hong khô đồ giặt bằng gió.
 - * Có thể chọn thời gian làm khô lồng hoặc đồ giặt bằng cách ấn nút sau:
- TUB DRY > 60 > 90 > 120 > TUB DRY**

(min.)

○ 120

○ 90

○ 60

○ TUB DRY
HONG LỒNG



AIR DRY
HONG KHÔ



BEEPER
CÒI HIỆU



WATER
MỨC NƯỚC



WASH
GIẶT

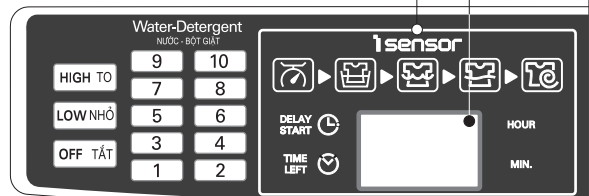


RINSE
GIỮ

Khóa bàn phím
Child Lock



SPIN
VẮT



Còi hiệu

- Được sử dụng khi bạn muốn bật hoặc tắt tính năng phát âm thanh báo hiệu của máy giặt. Ấn nút cho phép bạn chọn:
 - Tiếng to (HIGH) >
 - Tiếng nhỏ (LOW) >
 - Tắt âm thanh phát ra (OFF).

Nút mức nước

- Cho phép lựa chọn bằng tay mức nước cần thiết phù hợp với lượng đồ giặt (Biểu tượng bên cạnh cột mức nước minh họa cho lượng bột giặt cần thiết tương ứng với mức nước chọn).
- Mức nước được tự động chọn ở chương trình giặt Tự động.

Nút giặt, nút giữ, nút vắt

- + 3 nút này được sử dụng khi bạn cần điều chỉnh thời gian giặt, số lần giữ, thời gian vắt.
- + Mỗi khi bạn ấn vào các nút giặt, nút giữ, nút vắt thì thời gian giặt, số lần giữ hay thời gian vắt tương ứng sẽ tăng lên đồng thời đèn hiển thị chức năng tương ứng sẽ sáng.
- + Nếu bạn muốn thay đổi thời gian khi máy đang giặt, bạn hãy ấn nút **START/PAUSE** trước khi thực hiện thao tác thay đổi.
- + Khi ấn vào nút này thời gian còn lại sẽ được hiển thị.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Nút lựa chọn chương trình

Ấn lần lượt để lựa chọn chương trình giặt phù hợp với loại đồ giặt muốn giặt hoặc hong khô:

- Tự động (Fuzzy)
- Đồ Len (Wool)
- Giặt nhanh (Quick Wash)
- Đồ Jean (Jeans)
- Vệ sinh lồng (Tub Clean)
- Giặt ưa thích (Favorite)
- Giặt ban đêm (Silent)
- Tăng hiệu quả giặt (Smart Cleaning)

Nút Bật/Tắt máy

- Ấn BẬT/TẮT để bật hoặc tắt máy.
- Nguồn sẽ tự động ngắt trong khoảng 10 giây sau khi giặt xong.

Nút khởi động/tạm dừng

- Dùng để khởi động một chương trình giặt hoặc dừng tạm thời một chương trình đang hoạt động và thực hiện các thao tác thay đổi với chương trình đó.
- Nguồn sẽ tự động ngắt sau khi tạm dừng 10 phút.

Khoá bàn phím

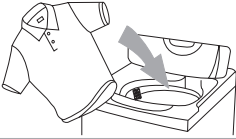
- Sử dụng khoá bàn phím nhằm ngăn không cho trẻ em thay đổi chương trình giặt mà bạn đã cài đặt.
- Sau khi đặt chương trình và ấn **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG** để khởi động máy, ấn đồng thời hai nút **GIỮ** và **VÁT** để khoá bàn phím.
- Ấn lại lần nữa nếu muốn mở khoá.

Nút hẹn giờ

- Sử dụng để hẹn giờ hoàn thành chương trình giặt.
Thời gian hẹn sẽ thay đổi khi ấn vào nút này. Thời gian hẹn giờ sẽ như sau: 3 > 4 > ... > 46 > 48 > 3 tiếng.
- Huỷ chế độ này bằng cách tắt nguồn.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH CÁC CHƯƠNG TRÌNH GIẶT CHÍNH



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**

TỰ ĐỘNG

Sử dụng cho các loại đồ giặt thường. Quá trình này được thiết lập và vận hành tự động.



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



ĐỒ LEN

Sử dụng cho các loại đồ giặt nhẹ như len, đồ lót. (Chỉ giặt các loại quần áo thấm nước).



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



GIẶT NHANH

Sử dụng cho các loại đồ giặt ít bẩn, dùng trong thời gian ngắn và khối lượng dưới 2kg.



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



ĐỒ JEAN

Sử dụng cho các loại đồ giặt nặng, dày, bẩn như đồ Jean hay quần áo bảo hộ lao động.



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



TĂNG HIỆU QUẢ GIỮ

Tối đa hóa hiệu quả giữ. Chương trình này thích hợp cho đồ lót và đồ trẻ em nhằm hạn chế sự tổn thương cho da người.



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



3. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** đến khi đèn hiển thị chương trình bạn chọn sáng



4. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG.**









5. Cho bột giặt vào ngăn chứa.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CÁC TÙY CHỌN KHÁC (OPTION)

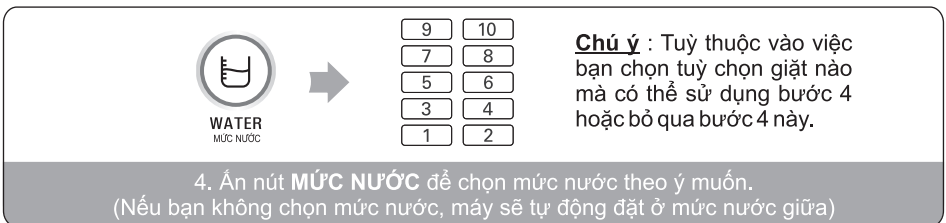
* Nếu bạn chỉ cần máy giặt thực hiện một số chức năng như chỉ giặt, chỉ giữ, chỉ vắt, giặt & giữ, giữ & vắt, bạn có thể chọn như sau:



| A - Chỉ giặt | B - Chỉ giữ | C - Chỉ vắt |
|---|---|--|
|  WASH GIẶT Ấn nút Wash để chọn thời gian giặt. |  RINSE GIỮ Ấn nút Rinse để chọn số lần giữ |  SPIN VẮT Ấn nút Spin để chọn thời gian vắt. |
| D - Giặt và giữ | E - Giữ và vắt | F - Giặt và vắt |
|  WASH GIẶT RINSE GIỮ Ấn nút Wash để chọn thời gian giặt, ấn nút Rinse để chọn số lần giữ. |  RINSE GIỮ SPIN VẮT Ấn nút Rinse để chọn số lần giữ, ấn nút Spin để chọn thời gian vắt. |  WASH GIẶT SPIN VẮT Ấn nút Wash để chọn thời gian giặt, ấn nút Spin để chọn thời gian vắt. |

3. Nhấn chọn 1 nút chức năng bất kỳ (nút **Giặt** hoặc **Giữ** hoặc **Vắt**) để chọn các chức năng riêng lẻ như chỉ giặt hoặc chỉ giữ hoặc chỉ vắt hoặc có thể kết hợp nhiều nút chức năng để chọn các tùy chọn giặt khác như **Giặt và Giữ** hoặc **Giữ và Vắt**.

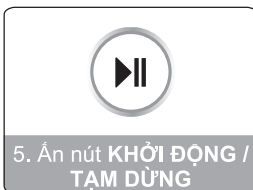
Chú ý: Nếu chọn các tùy chọn **Chỉ Giặt**, **Chỉ Giữ**, hay **Giặt và Giữ** thì khi máy thực hiện xong nước sẽ không xả ra. Nếu muốn xả nước, bạn hãy ấn nút **Spin** và đợi cho đến khi nước trong lồng thoát ra hết. Sau đó nhấn nút **START/PAUSE**.



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CHỨC NĂNG GIẶT NGÂM (SOAK)

Sử dụng cho các đồ giặt quá bẩn để chúng được giặt sạch hơn. (Chú ý: Chức năng này sẽ không hoạt động với chương trình **WOOL, QUICK WASH, TUB CLEAN**).



* **Chú ý** : Khi đã chọn được chức năng giặt ngâm (đèn **SOAK** và **WASH** sáng đồng thời), bạn có thể nhấn lặp lại nút **Wash** để chọn các mức thời gian ngâm khác : 40 phút, 50 phút hay 60 phút (thời gian này đã bao gồm cả thời gian giặt). Ngoài ra bạn cũng có thể chọn số lần giũ, thời gian vắt bằng cách nhấn nút **RINSE** hay **SPIN** cho đến khi hiển thị thời gian mong muốn.

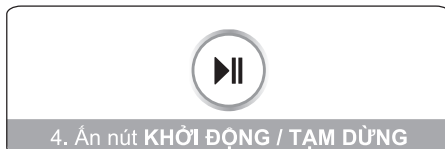
CHƯƠNG TRÌNH GIẶT ƯA THÍCH (FAVORITE)

* Chương trình này cho phép ghi lại các chế độ giặt mà bạn ưa thích để sử dụng cho những lần giặt sau. Cách chọn và lưu chương trình:



- * Ấn nút **MỨC NƯỚC** để chọn mức nước.
- * Ấn nút **WASH, RINSE, SPIN** để lựa chọn thời gian giặt, số lần giũ, thời gian vắt.

3. Lựa chọn các chế độ giặt ưa thích



Chú ý : - Máy chỉ tiến hành lưu khi chu trình giặt mà bạn lựa chọn được hoàn tất.
Cách gọi thực hiện chương trình: 1. Ấn nút **BẬT/TẮT** để bật máy.

2. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** và chọn giặt ưa thích.

3. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG** để khởi động máy.

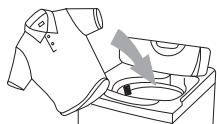
- Khi thực hiện chương trình này, máy sẽ thực hiện theo các chế độ mà bạn đặt cho chương trình **GIẶT ƯA THÍCH** gần đây nhất..

Ví dụ : Lúc trước bạn chọn chế độ cho chương trình Giặt ưa thích là: "**Giặt**", "**Giũ**", "**Vắt**"; mức nước là **10**. Sau đó một thời gian bạn đặt lại cho chương trình Giặt ưa thích là: "**Giũ và Vắt**", mức nước là **8**. Khi đó máy sẽ thực hiện theo các chế độ mà bạn đặt cho chương trình Giặt ưa thích sau tức là "**Giũ và Vắt**" mức nước là **8**.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT BAN ĐÊM (SILENT)

* Bạn có thể sử dụng chương trình này khi muốn tiếng ồn được giảm thiểu tối đa khi giặt đặc biệt là vào ban đêm hay sáng sớm.



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



SILENT
GIẶT BAN ĐÊM

3. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** để chọn **GIẶT BAN ĐÊM**.



4. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**.



5. Cho bột giặt vào ngăn chứa.

Chú ý : Khi sử dụng chương trình này thời gian giặt sẽ lâu hơn do khi vắt tốc độ quay sẽ chậm hơn để giảm tiếng ồn. Do đó đồ giặt sẽ ẩm hơn bình thường.

CHƯƠNG TRÌNH VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEAN)

* Đóng cặn là hiện tượng xảy ra đối với bất kỳ máy giặt nào do chất làm mềm vải tác dụng với bột giặt. Nếu trong máy bị đóng cặn, nó có thể làm bẩn đồ giặt và gây ra mùi hôi trong máy. Trong trường hợp đó, hãy sử dụng chương trình này để vệ sinh máy giặt.



1. Ấn nút **BẬT/TẮT**



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH



TUB CLEAN
VỆ SINH LỒNG

2. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** để chọn **TUB CLEAN**.



3. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**.

Chờ khoảng 10 phút để máy cấp nước vào lồng, cho 1 muôi (40g) bột giặt vào thúng lồng giặt.

Chú ý : - Mặc định ở mức nước lớn nhất.
- Không cho bột giặt vào ngăn đựng bột giặt.
- Không cho đồ giặt vào trong lồng giặt.

4. Cho bột giặt vào ngăn chứa

Chú ý :

- Nên vệ sinh bộ lọc xơ vải trước khi vận hành chương trình này.
- Mất khoảng 3 tiếng để hoàn thành chương trình.
- Sau khi chương trình kết thúc, hãy mở nắp máy để mùi hôi trong máy được thoát ra ngoài.
- Sử dụng chương trình này 1 lần / 1 tháng.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

CHỨC NĂNG GIẶT HẸN GIỜ (DELAY START)



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**



PROGRAM
CHƯƠNG TRÌNH

FUZZY
TỰ ĐỘNG

Wool
TỰ ĐỘNG

QUICK WASH
GIẶT NHANH

JEANS
ĐÓ JEAN

TUB CLEAN
VỆ SINH LỒNG

FAVORITE
GIẶT ƯA THÍCH

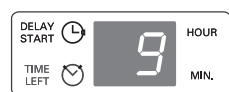
SILENT
GIẶT BẠN ĐÊM

EXTRA CLEANING
LÀM SẠCH HƠN

3. Ấn nút **CHƯƠNG TRÌNH** đến khi đèn hiển thị chương trình bạn chọn sáng



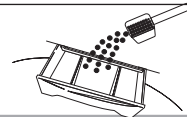
DELAY
HẸN GIỜ



4. Ấn nút **HẸN GIỜ** để ấn định thời gian kết thúc (hoàn thành) chương trình giặt



5. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG**



6. Cho bột giặt vào ngăn chứa.

Chú ý : Sau khi chọn xong bước 3, bạn có thể chọn thời gian giặt, số lần giữ, thời gian vắt, mức nước,...trên các nút tương ứng trước khi nhấn nút **HẸN GIỜ**. Khi chức năng **HẸN GIỜ** được chọn, đèn biểu thị chức năng **HẸN GIỜ** sẽ sáng.

Ví dụ : Bây giờ là 10 giờ tối, nếu bạn muốn quần áo giặt xong vào lúc 7h sáng hôm sau. Bạn hãy ấn nút **HẸN GIỜ** cho đến khi màn hình hiện số 9 (Vì từ 10 giờ tối đến 7 giờ sáng hôm sau là 9 tiếng).

Khi đó nếu bình thường bạn giặt mất 57 phút và bạn chọn thời gian kết thúc như trên thì máy sẽ không thực hiện giặt liên tục trong 9 tiếng mà chỉ đến khi còn khoảng 57 phút còn lại máy mới thực hiện giặt.

BẬT/TẮT CÒI BÁO HIỆU



BEEPER
CÒI HIỆU

HIGH TO

LOW NHỎ

OFF TẮT

Nếu bạn muốn bật tính năng phát ra âm thanh báo hiệu của máy giặt hoặc tắt âm thanh báo hiệu của máy, bạn hãy ấn nút **BEEPER**. Nút này cho phép bạn chọn âm lượng là : **HIGH (To)** → **OFF (Tắt âm thanh)** → **LOW (Nhỏ)** → **HIGH (To)**. Cài đặt mặc định là **HIGH**.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

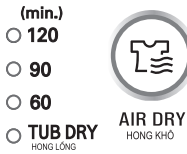
CHỨC NĂNG HONG KHÔ (AIR DRY)



1. Cho đồ giặt vào lồng giặt.



2. Ấn nút **BẬT/TẮT**



3. Ấn nút **AIR DRY** để chọn thời gian



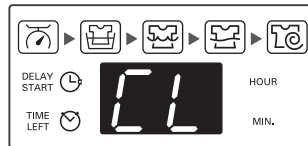
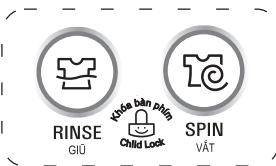
4. Ấn nút **KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG**

+ Nếu chọn **AIR DRY** 30 phút --> áp dụng để hong khô lồng giặt (Nên sử dụng 1 lần / 1 tuần)
- Sử dụng chức năng này để lồng giặt không bị mốc do hơi ẩm có bên trong lồng.
- Không cho đồ giặt vào trong lồng.

+ Nếu chọn **AIR DRY** trên 1 giờ --> áp dụng để hong đồ giặt.

- Sẽ làm giảm thời gian phơi đồ giặt do hơi ẩm trong đồ giặt đã được giảm tối thiểu.
- Rất có hiệu quả đối với các đồ giặt làm bằng sợi tổng hợp (100% polyester).
 - Đối với đồ giặt thường : nên chọn thời gian là 1 tiếng.
 - Đối với đồ giặt sợi tổng hợp: nên chọn 2 tiếng hoặc 3 tiếng tùy theo từng môden.
- Khối lượng đồ để hong khô từ 1,5 ~ 2kg. Để tăng hiệu quả hong khô, bạn nên dàn đều đồ giặt. (Nếu đồ giặt không được dàn đều hoặc không cân bằng thì thời gian hong khô có thể kéo dài thêm).

CHỨC NĂNG KHÓA BÀN PHÍM (CHILD LOCK)



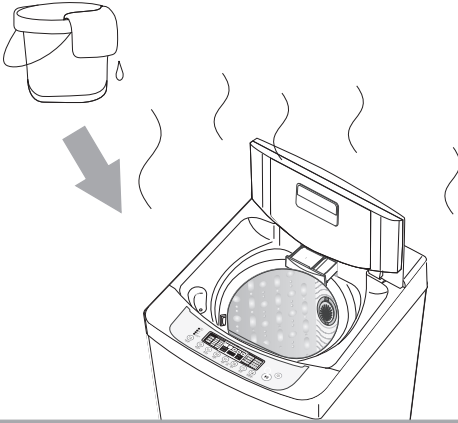
Chọn chức năng **KHÓA BÀN PHÍM** bằng cách ấn đồng thời nút 2 nút **RINSE** và **SPIN**

- Sau khi chọn chương trình và chế độ hoạt động cho máy và nhấn nút **START/PAUSE**, bạn có thể sử dụng chức năng khoá bàn phím để ngăn ngừa trẻ em thay đổi chương trình đã cài đặt.
- Trong suốt quá trình giặt, tất cả các nút được khoá cho đến khi đã hoàn tất chu trình hoặc khi tùy chọn này được hủy bỏ.
- Dòng chữ "**CL**" và thời gian giặt còn lại sẽ hiện luân phiên trên màn hình hiển thị.
- Chú ý: Để hủy bỏ tùy chọn khoá bàn phím, ấn đồng thời 2 nút **RINSE** và **SPIN** cho đến khi dòng chữ "**CL**" biến mất trên màn hình hiển thị.

BẢO DƯỠNG MÁY GIẶT

1

Vệ sinh lồng giặt.

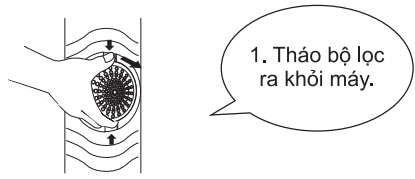


1. Cứ sau 5 đến 10 lần giặt nên vệ sinh lồng 1 lần.
2. Nên dùng nước nóng khoảng 40°C.
3. Tuyệt đối không cho đồ giặt vào.

Chú ý : Bạn có thể sử dụng tính năng Vệ sinh lồng giặt ở các model được thiết kế có tính năng này.

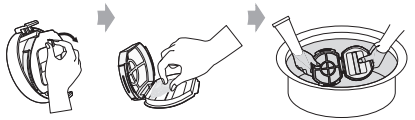
2

Vệ sinh túi lọc xơ vải (1 lần/1tuần)

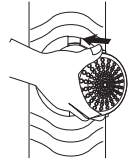


1. Tháo bộ lọc ra khỏi máy.

2. Mở nắp bộ lọc, lau và rửa sạch cặn bẩn.



3. Lắp lại như cũ.



3

Vệ sinh ngăn đựng chất làm mềm vải.



Với những mô đen có thể tháo ngăn đựng chất làm mềm vải. Tháo ra rửa sạch bằng nước ấm, sau đó lắp lại như cũ.

Với những mô đen có ngăn đựng chất làm mềm vải gắn chặt vào máy, đổ nước ấm vào vệ sinh.

Biểu tượng ngăn đựng chất làm mềm vải

4

Vệ sinh lưới lọc (1 tháng/1 lần)



1. Tháo ống nước khỏi van cấp nước của máy.
2. Dùng kim vừa xoay nhẹ vừa rút lưới lọc ra

Vị trí lưới lọc

3. Sau đó dùng bàn chải đánh sạch lưới lọc và đầu ống.

CÁC CẢNH BÁO CỦA MÁY

| Triệu chứng | Báo lỗi | Nội dung kiểm tra |
|--------------------------------------|-----------|---|
| Không cấp nước | <i>IE</i> | <ul style="list-style-type: none">• Kiểm tra vòi nước có đóng không ?• Liệu nguồn nước cung cấp có bị ngắt ?• Áp lực nước quá yếu hoặc lưới lọc tắc ? |
| Không thoát nước | <i>OE</i> | <ul style="list-style-type: none">• Đường thoát nước có đặt đúng vị trí hay không ?• Đường ống thoát nước có bị cong hay đặt quá cao hay không ?• Bộ phận bên trong của ống dẫn nước hoặc bơm thoát (loại máy có bơm) có bị bẩn không ? |
| Không vắt | <i>UE</i> | <ul style="list-style-type: none">• Đồ giặt có bị mất cân bằng không ?• Máy giặt có được đặt ở vị trí bằng phẳng không ? |
| Nắp mở | <i>dE</i> | <ul style="list-style-type: none">• Nắp máy giặt có đóng không ? |
| Bộ cảm ứng bên trong không hoạt động | <i>PE</i> | <ul style="list-style-type: none">• Xin vui lòng gọi điện cho Trung tâm bảo hành gần nhất của LG. |
| Mất nguồn | <i>AE</i> | |
| Máy bị chảy tràn | <i>FE</i> | |

